

Số: 830/2022/QĐST-HNGĐ

Thuận An, ngày 11 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1138/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2022 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Lê Thị C, sinh năm 1965; trú tại: 1/98A khu phố BT, phường BN, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Ông Trương Văn Giàu, sinh năm 1963; trú tại: 1/98A khu phố BT, phường BN, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị C và ông Trương Văn G tiến đến hôn nhân trên cơ sở tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện có tổ chức lễ cưới vào năm 1985 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường BN, thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương theo giấy chứng nhận kết hôn số 55, ngày 31/5/2018. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 10 năm sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm sống nên thường xảy ra cãi vã khiến cho cuộc sống chung không hạnh phúc. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà C và ông G thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Bà Lê Thị C và ông Trương Văn G có 02 người con chung tên Trương Ngọc D, sinh năm 1989 và Trương Minh S, sinh năm 1990 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa bà Lê Thị C và ông Trương Văn G là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị C và ông Trương Văn G thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Con chung tên Trương Ngọc D, sinh năm 1989 và Trương Minh Sang, sinh năm 1990 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết
- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Bà Lê Thị C và ông Trương Văn G phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003470 ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- UBND phường Bình Nhâm, thành phố Thuận An (theo CNKH số 55, ngày 31/5/2018);
- Lưu hồ sơ vụ án.

#### **THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị Khánh Linh**